TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2018/HSST
Ngày 27 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa.
Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Hữu Thỏa- Nghề nghiệp: Giáo viên đã nghĩ hưu.
2. Ông Hồ Đức Vĩ – Bí thư đoàn xã Quỳnh Đôi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kiều, Chức vụ- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2018 ngày 15/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Đức Q, Tên gọi khác: không; sinh ngày: 29/7/2001 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm 8, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; con ông: Vũ Công K, sinh năm 1980 và con bà: Đinh Thị H, sinh năm 1982; Cả hai hiện đang sinh sống tại: xóm 8, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con đầu; vợ, con: chưa có;Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ, tạm giam" từ ngày 26/9/2018 đến nay. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Đức Q:
Anh Vũ Công K, sinh năm 1980 (Bố đẻ bị cáo Vũ Đức Q); địa chỉ nơi cư trú: Xóm 8, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đức Q: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1966. Có mặt. Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Trần Văn H, sinh ngày 12/5/2001. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
Địa chỉ: Xóm 6, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- *Người đại diện hợp pháp cho Trần Văn H*: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1978 (là mẹ đẻ của anh H). Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Thành H, sinh năm 1998; địa chỉ: Khối 3, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 7, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khối 5, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

3. Bùi Thị Ánh S, sinh ngày 15/3/2005. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 13, xã Q Ng, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- *Người đại diện hợp pháp cho Bùi Thị Ánh S:* Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1976 (là mẹ đẻ của Bùi Thị Ánh S). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 25/9/2018 Vũ Đức Q cùng với Bùi Ánh S, sinh năm 2005, trú tại xóm 13, xã Q Ng, huyện QL đang chơi điện tử tại quán internet ở khối 10, thị trấn CG, huyện QL thì có Trần Thành H, sinh năm 1998, trú tại khối 3, thị trấn CG, huyện QL gọi điện hỏi *"mi đang ở mô đó"*, Q trả lời *"em đang chơi nét"*, H hỏi *"chưa về à"*, Q trả lời *"em không có tiền trả"*. Một lúc sau, Trần Thành H đến quán internet và thanh toán tiền cho Q và S, rồi cả ba đi xe taxi về phòng 419 khách sạn Đức Tài – Tâm Đạt chơi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì S nói muốn về nên Q nói *"Muốn về thì nói người lên chở đi"* và giữa Q và S xảy ra cãi nhau nên Trần Thành H đã đi thuê phòng 316 của khách sạn để nghỉ. Khi nghe Q nói như vậy, S lấy điện thoại của mình và điện thoại cho Trần Văn H, sinh năm 2001, trú tại xóm 6, xã SH, huyện QL và nhờ H chở về, H đồng ý. Q cùng S đi theo cầu thang bộ xuống tầng hầm để xe của khách sạn và tiếp tục cãi nhau. Khi Trần Văn H đi xe đến nơi và gặp Q cùng S đang đứng, Q hỏi *"Cậu là người yêu S à"*, H trả lời *"Em là bạn trai của S, để em đưa S về, anh không phải lo mô"*. Đồng thời S lấy chiếc điện thoại từ trên tay của Q để về nhưng Q không cho, giữa Q và S xảy ra giằng co điện thoại, bất ngờ Q lao tới và dùng tay đấm vào mặt, dùng chân đạp vào lưng của Trần Văn H. Trần Văn H bỏ chạy ra đường Quốc lộ 1 A hướng ngã tư thị trấn CG, Q và S chạy theo sau. Trong lúc này, khi nghe tiếng cãi nhau, Trần Thành H đã đứng và quan sát từ trên tầng thấy hết sự việc nên chạy xuống và cũng chạy theo. Tại cổng khách sạn Đức Tài - Tâm Đạt, Q nhìn thấy Nguyễn Đức Q, sinh năm 1995, trú tại xóm 7, xã QH, huyện QL điều khiển xe

máy chở bạn chạy qua. Thấy vậy, Q gọi *"anh Q ơi, anh Q ơi"*. Sau đó, Q quay xe lại chỗ Q đang đứng, Q nói *"T xuống xe để anh có tý việc"* và lên ngồi sau xe của Q, Trần Thành H cũng ngồi lên phía sau. Q nói với Q *"anh chở em lại đầu ni, em có tý việc"*, Q chở Q và H đến đoạn trước cửa hàng xe máy Quang X, thuộc khối 5, thị trấn CG thì Q bóp vai Q nói *"anh dừng, dừng lại, thằng đội mũ trắng đây rồi"*, Q dừng xe lại thì Q xuống xe đi tới chỗ Trần Văn H và dùng tay, chân đấm đá H, thấy vậy, Trần Thành H cũng xuống xe và dùng chân đá Trần Văn H. Trong lúc đánh Trần Văn H, Q thấy trên tay H cầm chiếc điện thoại di động OPPO F5 màu trắng hồng nên Q nói *"đưa điện thoại đây"*, và dùng tay cướp chiếc điện thoại từ tay H và định lao vào đánh tiếp. Trần Văn H chắp tay trên đầu xin *"anh tha cho em"* và Trần Thành H can ngăn nên Q không đánh nữa. Q chạy đến xe máy của Q đang quay đầu ngồi lên xe và nói với Trần Thành H *"anh lên xe về luôn"* nhưng Thành H nói *"em đi về trước đi, anh đi bộ lại sau"*. Sau đó, Q chở Q về trước cổng khách sạn Tâm Đạt và cùng bạn đi vào khối 8, thị trấn CG để ăn đêm, còn Q cùng S đứng chờ Trần Thành H. Khi H đến nơi, cả ba cùng đi lên phòng 419 của khách sạn để chơi. Tại đây, Quân đặt chiếc điện thoại vừa lấy được của Trần Văn H lên bàn. Khoảng một lúc sau, Trần Thành H trở về phòng 316 của khách sạn Tâm Đạt nghỉ và cầm theo chiếc điện thoại trên với ý định chơi điện tử, nhưng do không mở được mật khẩu nên Huy để trên bàn của phòng 316 và đi ngủ. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 26/9/2018, sau khi bố mẹ S đón S về thì Q có gọi điện cho Trần Thành H và xuống phòng 316 để ngủ cùng cho vui, khi xuống Q mang theo 01 chiếc dao bằng kim loại. Tại đây, Q và H đã sử dụng ma túy, sau đó cả hai cùng đi ngủ.

Sau khi bị Q cùng Trần Thành H đánh và lấy chiếc điện thoại, Trần Văn H đã đến Công an huyện Quỳnh Lưu trình báo sự việc.

Qua xác minh, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 316 của khách sạn Đức Tài – Tâm Đạt và phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Ngày 01/10/2018, cơ quan CSĐT công an huyện Quỳnh Lưu đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại mà Q cướp của Trần Văn H. Tại bản kết luận định giá tài sản số 239 ngày 03/10/2018 của Hội đồng định giá UBND huyện Quỳnh Lưu kết luận "Chiếc ĐTDĐ OPPO F5, màu trắng hồng, có số IMEIL1: 867458038115178, số IMEIL2: 867458038115160 đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu số 106/CT-VKS-HS ngày 13/11/2018 đã truy tố Vũ Đức Q về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu luận tội đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Đức Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng về tội "Cướp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa loại 500ml, có dắt một đoạn vòi hút; 05 gói pô ty len màu trắng (bên trong pô ty len không có gì) thu giữ trong phòng 316 của Khách sạn Đức Tài- Tâm Đạt; 01 con dao kiếm bằng kim loại màu sáng, đầu nhọn, cán được quấn bằng một lớp vải, chiều dài 70cm, chiều rộng 4,5cm thu giữ tại nền nhà phòng 316 của khách sạn Đức Tài- Tâm Đạt.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đức Q trình bày lời bào chữa cho bị cáo và đề nghị áp dụng hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo với mức thấp nhất đối với Vũ Đức Q.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, thể hiện**:** Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/9/2018, ngay trước cửa hàng xe máy Quang Xuân thuộc Khối 5, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An, Vũ Đức Q đã có hành vi dùng chân, tay đấm đá Trần Văn H và chiếm đoạt một chiếc ĐTDĐ OPPO F5 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vũ Đức Q phạm tội "Cướp tài sản". Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án rất nghiêm trọng, hành vi cướp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa

phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, bất bình bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Nhưng xét, khi thực hiện tội phạm Vũ Đức Q là người dưới 18 tuổi, khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng khoản 3 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa loại 500ml, có dắt một đoạn vòi hút; 05 gói pô ty len màu trắng (bên trong pô ty len không có gì) thu giữ trong phòng 316 của Khách sạn Đức Tài- Tâm Đạt; 01 con dao kiếm bằng kim loại màu sáng, đầu nhọn, cán được quấn bằng một lớp vải, chiều dài 70cm, chiều rộng 4,5cm thu giữ tại nền nhà phòng 316 của khách sạn Đức Tài- Tâm Đạt.

Trong vụ án này, Trần Thành H là người cùng tham gia với bị cáo Vũ Đức Q khi đánh Trần Văn H, là người cầm chiếc điện thoại do Q chiếm đoạt của Trần Văn H từ phòng 419 xuống phòng 316 của khách sạn Đức Tài- Tâm Đạt để chơi điện tử. Tuy nhiên khi tham gia đánh nhau H không được Q bàn bạc trước về hành vi liên quan đến việc cướp tài sản. H không biết chiếc điện thoại đó là của Trần Văn H bị Q chiếm đoạt. Vì vậy, Trần Thành H không đồng phạm về tội cướp tài sản, không phạm tội che dấu hoặc không tố giác tội phạm.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thành H đã bị Chủ tịch UBND thị trấn CG áp dụng biện pháp hành chính là cai nghiện tại gia đình và cộng đồng số 27/QĐ-UBND ngày 02/10/2018.

Theo Vũ Đức Q thì Q có sử dụng chung ma túy với H, tuy nhiên không bắt được quả tang nên không có cơ sở để xem xét.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Vũ Đức Q 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 48 *(Bốn mươi tám)* tháng về tội "Cướp tài sản". Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả tự do cho bị cáo Vũ Đức Q tại phiên tòa.

Giao bị cáo Vũ Đức Q cho UBND xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa loại 500ml, có dắt một đoạn vòi hút; 05 gói pô ty len màu trắng (bên trong pô ty len không có gì) thu giữ trong phòng 316 của Khách sạn Đức Tài- Tâm Đạt; 01 con dao kiếm bằng kim loại màu sáng, đầu nhọn, cán được quấn bằng một lớp vải, chiều dài 70cm, chiều rộng 4,5cm thu giữ tại nền nhà phòng 316 của khách sạn Đức Tài- Tâm Đạt.

(Các vật chứng có đặc điểm phản ánh như trong biên bản giao nhận vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2018).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Đức Q phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thị Đóa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- THA H.Quỳnh Lưu;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ- VP.